

NGUYÊN TẮC VÔ DANH TRONG BỘ LUẬT DÂN SỰ NƯỚC CỘNG HÒA PHÁP VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM TRONG PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI

NGUYỄN VĂN HIẾU*

Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa Pháp nêu nhiều nguyên tắc trong hoạt động hiến, lấy, ghép mô hoặc bộ phận cơ thể người, trong đó nguyên tắc vô danh là nguyên tắc chủ đạo nhằm ngăn chặn tội phạm mua bán bộ phận cơ thể người. Nguyên tắc này giữ bí mật tuyệt đối thông tin người hiến và người nhận để ngăn chặn sự móc nối, thỏa thuận mua bán mô, bộ phận cơ thể. Áp dụng nguyên tắc này sẽ triệt tiêu một điều kiện quan trọng dẫn đến tội phạm, góp phần phòng ngừa tội phạm này hiệu quả.

Từ khóa: Nguyên tắc vô danh; bí mật; mua bán, chiếm đoạt mô, bộ phận cơ thể người; Bộ luật Dân sự Cộng hòa Pháp.

Ngày nhận bài: 10/6/2022; Biên tập xong: 17/6/2022; Duyệt đăng: 25/6/2022

The Civil Code of the French Republic includes many principles in the donation, collection and transplanted of human body parts or tissues, in which anonymity is the key principle to prevent criminals from trading of human tissues or body parts. It keeps secret the donor and recipient's information to prevent the connection, agreement to trade human tissues or body parts. Therefore, applying this principle will eliminate an important condition leading to crime that contributes to effectively preventing this crime.

Keywords: Principle of anonymity, secret, trading and appropriating human tissues or body parts; the Civil Code of the French Republic.

Tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người lần đầu tiên được quy định trong Bộ luật Hình sự của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015. Tội phạm này cũng là một trong những vấn nạn an ninh toàn cầu được cảnh báo cùng với tội phạm khủng bố, tội phạm công nghệ cao và tội phạm mua bán người. Nghiên cứu luật pháp của các nước có nhiều kinh nghiệm và hiệu quả trong công tác phòng, chống tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người để vận dụng vào điều kiện hoàn cảnh của nước ta là yêu cầu cần thiết. Đặc biệt, hoạt động này có ý nghĩa rất lớn trong công tác phòng, chống tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam

hiện nay.

1. Nguyên tắc vô danh trong Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa Pháp

Bộ luật Dân sự Cộng hòa Pháp được xây dựng từ cuối thế kỷ 17 đến năm 1804 với nhiều tên gọi khác nhau. Cho đến nay, Bộ luật này đã nhiều lần được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tình hình mới. Cộng hòa Pháp cũng là quốc gia có hoạt động phòng ngừa tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người rất hiệu quả. Theo thống kê năm 2021 của Cảnh sát quốc gia Pháp, số vụ phạm tội bị phát hiện trên tổng số ca ghép mô, tạng một năm chỉ chiếm 0,16%, thấp hơn gần 30 lần so với các nước châu Âu (chiếm tỷ

* Đại úy, Thạc sĩ, Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Học viện Cảnh sát nhân dân

lệ 4,5%). Để phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm này, ngay từ những quy phạm pháp luật dân sự đã xác định những nguyên tắc bắt buộc trong hoạt động hiến – nhận bộ phận cơ thể. Trong các đạo luật về đạo đức y sinh phải tuyệt đối tôn trọng các nguyên tắc phân phối sản phẩm ghép và thủ tục đăng ký vào danh sách chờ ghép. Nguyên tắc vô danh (tức là người hiến không được biết danh tính của người nhận và ngược lại) được đề cập rất sớm. Cụ thể, Điều 16-8, Bộ luật Dân sự của nước Cộng hòa Pháp quy định: *“Không ai được phép công bố bất kỳ thông tin nào cho phép xác định người cho người nhận bộ phận cơ thể người hoặc sản phẩm từ cơ thể người, người cho không biết danh tính của người nhận và ngược lại. Trong trường hợp cần thiết vì mục đích chữa bệnh chỉ các bác sĩ của người cho và người nhận mới được tiếp cận thông tin cho phép xác định danh tính của họ”*.

Như vậy, Luật pháp của Pháp rất nghiêm ngặt trong việc công bố thông tin người hiến, người nhận và chỉ trong trường hợp cần thiết vì mục đích chữa bệnh và cũng chỉ có duy nhất bác sĩ của người cho và người nhận mô, bộ phận cơ thể người mới được tiếp cận thông tin. Ngay cả những cơ quan tư pháp cũng không được tiếp cận toàn bộ thông tin. Nguyên tắc này đã loại bỏ tính đích danh (cho đúng người) của hoạt động hiến mô, bộ phận cơ thể người. Pháp là một trong những nước có nền y học phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực ghép mô, bộ phận cơ thể người. Tuy nhiên, tội phạm mua bán bộ phận cơ thể người rất ít xảy ra do nguyên tắc vô danh được tuân thủ rất nghiêm túc trong hoạt động hiến ghép bộ phận cơ thể người nên ở quốc gia này bất cứ ai, dù là lãnh đạo hay nhân viên y tế cũng sẽ phải đối mặt với hình phạt

nhghiêm khắc nếu tiết lộ danh tính người hiến hoặc người nhận.

2. Đánh giá về nguyên tắc vô danh và kinh nghiệm cho Việt Nam trong phòng ngừa tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người.

2.1. Ưu điểm

Đây là nguyên tắc cần thiết để phòng ngừa tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người. Mục đích quy định nguyên tắc này nhằm hạn chế sự tìm hiểu, kết nối, mặc cả giữa người hiến và người nhận hoặc qua trung gian, môi giới để trục lợi.

Việc giữ bí mật tuyệt đối được quy định là nguyên tắc sẽ làm giảm áp lực đối với người hiến, người nhận và đội ngũ nhân viên y tế. Thực tế, có nhiều nguyên nhân, động cơ để những người này tìm hiểu, thu thập thông tin liên quan đến hoạt động hiến tặng và nhận mô, bộ phận cơ thể người như để truy xuất nguồn gốc mô tạng được nhận, để cảm ơn, tri ân... và không loại trừ những động cơ, mục đích đen tối: Để uy hiếp, để trục lợi từ hoạt động hiến - ghép. Những đối tượng thực hiện mục đích trục lợi trái pháp luật sẽ dùng đủ mọi tác động để khai thác thông tin, cung cấp thông tin trái phép kể cả thủ đoạn cưỡng bức hoặc mua thông tin. Khi nguyên tắc vô danh được quán triệt thực hiện nghiêm túc thì không có lí do, trường hợp nào cần phải cung cấp thông tin, trừ trường hợp phục vụ mục đích chữa bệnh.

2.2. Một số hạn chế

- Việc nghiêm cấm cung cấp thông tin của người hiến và người nhận bị xem là vi phạm quyền của người được hiến và được ghép (Được biết mình hiến mô, bộ phận cơ thể cho ai? Ai đã hiến cho mình?). Nhiều người cho rằng, họ tự nguyện hiến

tặng bộ phận cơ thể thì phải được biết phần cơ thể của mình có được sử dụng vào mục đích nhân đạo hay không? Những người này xem việc được biết thông tin là cách thức giám sát mình bạch khi hiến mô, tạng và coi đó là điều kiện để đăng ký hiến mô tạng. Trường hợp này nếu không cung cấp, chia sẻ thông tin có thể dẫn đến hạn chế nguồn cung cấp mô, bộ phận cơ thể, dẫn tới gia tăng sự khan hiếm.

- Một số trường hợp trong quá trình tố tụng, tiến hành các hoạt động tư pháp khác nếu triệt để nguyên tắc vô danh có thể dẫn tới hành vi làm chậm, cản trở hoạt động điều tra. Theo nguyên tắc này, chỉ có đối tượng duy nhất là bác sĩ điều trị trực tiếp của người hiến, người tặng được biết thông tin và chỉ nhằm mục đích duy nhất là để chữa bệnh. Chính vì vậy, việc cung cấp thông tin cho Cơ quan điều tra sẽ bị giới hạn gây ra những khó khăn cho hoạt động tố tụng.

- Hạn chế một số quyền, lợi ích của người hiến tặng. Người hiến tặng có nhiều quyền lợi theo luật định khi hiến tạng mô, bộ phận cơ thể người. Tuy nhiên, xuất phát từ điều kiện kinh tế của người nhận, từ truyền thống đền ơn, đáp nghĩa với người đã cứu giúp mình, người nhận và thân nhân của họ được quyền cảm ơn người đã hiến tặng họ phần cơ thể. Trường hợp tuyệt đối hóa nguyên tắc vô danh sẽ làm mất đi một lợi ích hợp pháp của người hiến tặng.

2.3. Kinh nghiệm đối với Việt Nam trong ngăn chặn tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Tình trạng người mắc bệnh hiểm nghèo cần phải ghép tạng ở Việt Nam hiện nay rất lớn, theo ước tính mới chỉ đáp ứng được 10% nhu cầu. Theo số liệu của Trung

tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người, tính đến năm 2022 cả nước có 6.000 người cần ghép thận, 1.500 người cần ghép gan và gần 10.000 người có nhu cầu ghép giác mạc [2]. Nhu cầu ghép tạng lớn và chính đáng nhưng nguồn tạng lại rất hạn chế. Xuất phát từ những nguyên nhân, thực trạng trên đã xuất hiện nhiều đối tượng mua bán, chiếm đoạt nội tạng thậm chí hình thành đường dây môi giới hoạt động này để trục lợi gây bức xúc trong dư luận, mất ổn định về an ninh trật tự. Tính đến tháng 6/2022, lực lượng cảnh sát hình sự cả nước mới phát hiện, điều tra được 21 vụ phạm tội, bắt giữ 43 đối tượng có hành vi mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người [3]. Tuy số vụ, số đối tượng phạm tội bị bắt giữ chưa nhiều trong cơ cấu tội phạm hàng năm nhưng tội phạm này để lại những hậu quả rất nghiêm trọng cho nạn nhân, cho xã hội. Hơn nữa, tội phạm này có mức độ tội phạm ẩn rất cao, số liệu thống kê chưa phản ánh hết tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Ở nước ta, ngày 29/11/2006 Quốc hội đã thông qua Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007. Luật Hiến, lấy, ghép mô hoặc bộ phận cơ thể người, hiến, lấy xác cũng đã quy định hệ thống nguyên tắc tiến hành hoạt động hiến, ghép mô, bộ phận cơ thể người tại Điều 4 của Luật. Trong đó có nguyên tắc “giữ bí mật về các thông tin có liên quan đến người hiến, người được ghép, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác” (khoản 4 Điều 4 Luật Hiến, lấy, ghép mô hoặc bộ phận cơ thể người, hiến, lấy xác) [4].

Về cơ bản, nguyên tắc giữ bí mật đã được đề cập trong pháp luật chuyên

ngành. Tuy nhiên, mức độ tuyệt đối chưa được đảm bảo do đề cập đến những vấn đề khác gồm: “*thỏa thuận khác*”, “*quy định khác*”. Giữ bí mật không tuyệt đối dẫn đến hành vi đối tượng mua, bán mô, bộ phận cơ thể người công khai tìm kiếm người mua, người bán để ghép cặp làm giá, mặc cả. Các đối tượng phạm tội còn sử dụng mạng Internet lập các hội nhóm công khai mua bán mô hoặc bộ phận cơ thể người, thậm chí nuôi giữ rất nhiều nạn nhân, xét nghiệm chỉ số y học của họ rồi đưa lên mạng tìm người tương thích để ghép cặp sau đó làm thủ tục hiến tặng để thực hiện hành vi phạm tội. Cần phải khẳng định, việc không giữ bí mật tuyệt đối giữa người hiến và người nhận mô, bộ phận cơ thể người không phải là nguyên nhân của tội phạm này, nhưng là một điều kiện rất cần thiết, chất xúc tác bắt buộc cho tội phạm này lợi dụng hoạt động.

Trong trường hợp các bên có thỏa thuận khác có thể hiểu các bên bao gồm: Bên hiến, bên nhận, bên thực hiện các thủ tục và kỹ thuật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người. Theo đó, người hiến có quyền được biết, được chỉ định người sẽ nhận mô, bộ phận cơ thể của mình nếu họ có thỏa thuận với cơ quan đăng ký hiến tặng. Xét về bản chất, hoạt động hiến mô, bộ phận cơ thể người chỉ được tiến hành nhằm mục đích nhân đạo hoặc nghiên cứu khoa học và phải hoàn toàn tự nguyện. Hầu hết các quốc gia trên thế giới và Việt Nam đều cấm khai thác mô, bộ phận cơ thể người vì mục đích thương mại, thậm chí hành vi mua bán mô hoặc bộ phận cơ thể người còn bị coi là tội phạm. Vì vậy, nếu người hiến có động cơ trong sáng, vì mục đích nhân đạo thì khi đăng ký hiến tặng mô, bộ phận cơ thể người, cơ quan tiến hành đăng ký phải giải thích và cam

kết sẽ sử dụng mô, bộ phận cơ thể người của người hiến đúng với mong muốn, mục đích của họ. Còn việc hiến cho ai thì phải tuân theo nguyên tắc điều phối của Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người. Hoạt động hiến mô, bộ phận cơ thể người sẽ mất đi ý nghĩa nhân văn, cao cả, vô tư nếu người hiến lựa chọn người nhận mô, bộ phận cơ thể người. Thậm chí nếu người hiến được biết và lựa chọn, chỉ định người nhận mô, bộ phận cơ thể người thì dễ nảy sinh sự phân biệt hoặc tiêu cực trong hoạt động nhân đạo này. Đây chính là điều kiện xúc tác để tội phạm mua bán mô hoặc bộ phận cơ thể người diễn ra. Vì vậy, trừ trường hợp người cho, người nhận mô, bộ phận cơ thể có cùng huyết thống thì cần tuyệt đối cấm việc công khai danh tính người hiến và người nhận để phòng ngừa tội phạm này.

Để hiểu đúng và vận dụng chính xác nguyên tắc vô danh trong phòng ngừa tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam thì Quốc hội, các cơ quan thuộc Chính phủ (nhấn mạnh vai trò của Bộ Công an, Bộ Y tế) khi tiến hành xây dựng luật, ban hành văn bản hướng dẫn và thực hiện hoạt động quản lý Nhà nước cần tập trung vào các vấn đề như sau:

Cần điều chỉnh nội dung nguyên tắc tại khoản 4 Điều 4 Luật Hiến, lấy, ghép mô hoặc bộ phận cơ thể người, hiến, lấy xác: “*Giữ bí mật về các thông tin có liên quan đến người hiến, người được ghép, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*” thành “*Giữ bí mật về các thông tin có liên quan đến người hiến, người được ghép, trong trường hợp cần thiết vì mục đích chữa bệnh chỉ các bác sĩ của người hiến và người được ghép mới được tiếp cận thông tin cho phép xác định danh tính của họ và bảo*

đảm giữ bí mật thông tin” để hạn chế, ngăn chặn việc nắm được thông tin nhằm trục lợi hoặc đe dọa người hiến, người được nhận mô, bộ phận cơ thể người. Đây là căn cứ pháp lý, là nguyên tắc xuyên suốt trong hoạt động hiến, ghép mô, bộ phận cơ thể người nên cần được sớm sửa đổi, bổ sung trong luật để thống nhất thực hiện.

Quy định các khâu trong quy trình tiến hành hoạt động hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người phải được giữ bí mật và cần tập trung vào một đầu mối cơ quan quản lý, điều phối. Theo đó, tất cả các cơ sở y tế khi tiếp nhận nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người phải kiểm tra và thông báo cho Trung tâm Điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người trong mọi trường hợp để hình thành ngân hàng mô, bộ phận cơ thể người. Trên cơ sở đó, Trung tâm sẽ xây dựng, sàng lọc danh sách chờ ghép quốc gia, danh sách hiến tặng mô, bộ phận cơ thể người và điều phối lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người hoàn toàn độc lập, khách quan bằng hệ thống phần mềm công nghệ thông tin. Từ đây, việc xác định bệnh nhân, chỉ định ghép cho người phù hợp nhất sẽ do Trung tâm Điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người chỉ định dựa trên nguyên tắc “ghép cặp” giữa người cho và người nhận theo thứ tự ưu tiên, ví dụ: Sự tương thích các chỉ số HLA (Human Leukocyte Antigen - kháng nguyên bạch cầu người), độ tuổi, địa phương, thứ tự đăng ký, người có thành tích, công lao đóng góp cho Nhà nước, xã hội... để hoạt động hiến ghép đạt hiệu quả và thành công nhất có thể.

Trong suốt quá trình này, Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người không công bố công khai, đích danh người hiến, người được nhận (đặc

biệt trong trường hợp người cho sống và không cùng huyết thống) để tránh tình trạng đặt hàng, chọn lựa. Điều này sẽ triệt tiêu cơ chế hình thành hành vi mua – bán, trục lợi kinh tế từ mô, bộ phận cơ thể người. Người bán không bán được cho người mua thì không có cơ sở nhận tiền, đối tượng môi giới cũng không có cơ sở nhận thù lao. Động cơ hiến mô, bộ phận người để đổi lấy lợi ích vật chất cũng không thể thực hiện được. Bên cạnh đó, để tích cực phục vụ hoạt động phòng ngừa đấu tranh với tội phạm nên bổ sung thêm quy định về việc cung cấp thông tin của người hiến và người nhận cho các cơ quan tư pháp khi có yêu cầu nhằm phục vụ hoạt động tố tụng. Đối với trường hợp người hiến và người nhận có cùng huyết thống thì không cần thiết phải áp dụng nguyên tắc này.

Có thể khẳng định, trong các biện pháp phòng ngừa tội phạm thì bịt kín các sơ hở trong kỹ thuật lập pháp có ý nghĩa rất quan trọng. Việc nghiên cứu nguyên tắc vô danh của Cộng hòa Pháp và các biện pháp phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người nói riêng là một yêu cầu cần thiết với nước ta trong giai đoạn hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ luật Dân sự Cộng hòa Pháp;
2. Bộ Y tế (2021), *Báo cáo đánh giá Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người, hiến, lấy xác*;
3. Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về trật tự xã hội, *Báo cáo tổng kết năm từ năm 2015 đến 2022*;
4. Quốc hội (2006), Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người, hiến, lấy xác;
5. Quốc hội (2015), Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
6. Quốc hội (2015), Bộ luật Dân sự năm 2015.